

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ EM 4 - 5 TUỔI TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN

PHẠM THỊ THANH THU

Trường Cao đẳng Sư phạm Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 17/03/2025; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 26/03/2025; Ngày duyệt đăng: 11/04/2025

ABSTRACT

Life skills education plays an important role in the formation and development of children's qualities and abilities, especially in preschool age. This is an important stage to form the foundation of personality, awareness and life skills for children. In order to have a basis for preschool education facilities in general and preschools in Lang Son city in particular, the article proposes measures to manage life skills education activities for children in preschools that are feasible and highly effective.

Key words: Management, life skills education, children, preschool, Lang Son city...

I. MỞ ĐẦU

Việc quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống (GDKNS) cho trẻ em, đặc biệt là đối với trẻ từ 4-5 tuổi, trở thành một nhiệm vụ vô cùng quan trọng. GDKNS không chỉ đơn thuần là cung cấp kiến thức về các kỹ năng sống mà còn giúp trẻ phát triển nhân cách, biết ứng xử đúng mực với bản thân, người khác và xã hội. Hiệu quả của GDKNS được thể hiện qua khả năng trẻ vận dụng những kỹ năng đã học vào cuộc sống, từ đó giúp trẻ sống tích cực, hạnh phúc và có ý nghĩa. GDKNS còn giúp trẻ biết cách giao tiếp hiệu quả, giải quyết mâu thuẫn và xây dựng mối quan hệ tích cực trong xã hội. Thực trạng hiện nay cho thấy việc GDKNS và quản lý hoạt động GDKNS cho trẻ mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn đã có nhiều đổi mới tích cực như việc chăm sóc trẻ, môi trường cảnh quan trường lớp sạch đẹp, bày trí sinh động bắt mắt phù hợp với lứa tuổi. Tuy nhiên còn một vài bất cập cần được khắc phục như cơ sở vật chất còn thiếu ở một số địa phương nhất là vùng nông thôn, nhận thức về GDKNS từ phía các cơ quan quản lý, giáo viên mầm non và phụ huynh vẫn chưa đầy đủ, dẫn đến kết quả giáo dục chưa đáp ứng được yêu cầu của trường học an toàn.

II. NỘI DUNG

1. Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em 4-5 tuổi trên địa bàn thành phố Lạng Sơn - Một số vấn đề lý luận

1.1. Quản lý

Theo Từ điển tiếng Việt thông dụng, thuật ngữ quản lý được định nghĩa: “Tổ chức, điều khiển hoạt động của một số đơn vị, cơ quan”. (Nguyễn, 1998). Tác giả Nguyễn Lộc thì cho rằng “Quản lý là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra công việc của các thành viên trong tổ chức và sử dụng mọi nguồn lực sẵn có để đạt những mục tiêu của tổ chức”. (Nguyễn, 2010). Tác giả Đặng Quốc Bảo cho rằng quản lý là thực hiện hai quá trình liên hệ chặt chẽ với nhau: quản và lý. Đó là hoạt động chăm sóc, giữ gìn (quản) và sắp xếp (lý) để cho cộng đồng theo sự phân công hợp tác lao động được ổn định và phát triển. (Đặng, 2010). Từ các quan niệm nêu trên, chúng ta có thể hiểu quản lý là quá trình lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo và kiểm soát các nguồn lực (nhân lực, tài chính, vật chất, thông tin...) để đạt được các mục tiêu đã đề ra một cách hiệu quả và hiệu suất nhất. Quản lý không chỉ là một khoa học mà còn là một nghệ thuật trong việc điều hành một tổ chức hoặc hệ thống, bao gồm các hoạt động chủ yếu như lập kế hoạch, tổ chức công việc, lãnh đạo nhân viên và kiểm soát kết quả công việc.

1.2. Kỹ năng sống

Theo Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) định nghĩa kỹ năng sống là “khả năng có hành vi thích ứng và tích cực giúp cá nhân giải quyết hiệu quả những đòi hỏi và thách thức của cuộc sống hàng ngày”. Kỹ năng sống bao gồm những kỹ năng tâm lý xã hội và kỹ năng giao tiếp, được vận dụng trong các tình huống hàng ngày để tương tác hiệu quả với người khác và giải quyết các vấn đề trong cuộc sống. (WHO, 1997). Kỹ năng sống là tập hợp những hành vi tích cực và khả năng thích nghi giúp mỗi cá nhân đối phó hiệu quả với các nhu cầu và

thách thức hàng ngày. Theo Từ điển Tiếng Việt, kỹ năng sống là khả năng tâm lý xã hội và các kỹ năng con người tiếp thu qua giáo dục hoặc trải nghiệm trực tiếp, được dùng để xử lý các vấn đề thường gặp trong cuộc sống. Các định nghĩa về kỹ năng sống. (Viện Ngôn ngữ học, 2017). Như vậy, có thể hiểu kỹ năng sống là những khả năng, thói quen và hành vi giúp mỗi cá nhân đối phó với những thách thức trong cuộc sống hàng ngày, từ việc giao tiếp với mọi người cho đến giải quyết vấn đề và ra quyết định. Các kỹ năng này không chỉ giúp con người hòa nhập xã hội mà còn giúp phát triển tính tự chủ, sự sáng tạo và khả năng lãnh đạo. Kỹ năng sống có thể được học hỏi qua thực tế và rèn luyện qua quá trình trải nghiệm.

1.3. Hoạt động giáo dục kỹ năng sống

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại trường mầm non là một phần quan trọng của giáo dục và chăm sóc trẻ em. Đây là hoạt động có mục tiêu cụ thể, nội dung rõ ràng, và phương pháp tổ chức nhất định nhằm giúp trẻ phát triển nhận thức, thái độ, và hành vi sống phù hợp với các giá trị xã hội. Mục đích của hoạt động giáo dục kỹ năng sống là giúp trẻ hiểu về bản thân, mối quan hệ với xã hội và thiên nhiên, từ đó hình thành thái độ sống tích cực và biết tôn trọng người khác. Nội dung hoạt động giáo dục kỹ năng sống bao gồm các giá trị sống và kỹ năng sống như ý thức về bản thân, kỹ năng giao tiếp, và kỹ năng ứng phó với thay đổi. Phương pháp giáo dục kỹ năng sống thường được lồng ghép vào các hoạt động giáo dục khác trong trường mầm non thông qua các trò chơi, tình huống giả định, và trải nghiệm thực tế.

1.4. Vai trò của quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em 4-5 tuổi trên địa bàn thành phố Lạng Sơn

Kỹ năng sống (KNS) là phương tiện giúp con người chuyển hóa tri thức thành hành động, thái độ thành hành vi, để sống an toàn, khỏe mạnh, thành công và hiệu quả. Người có KNS phù hợp sẽ luôn thích ứng được trước những khó khăn, thử thách; biết ứng xử, giải quyết vấn đề một cách tích cực và phù hợp. Đối với trẻ mầm non (MN) lứa tuổi đầu đời chưa có nhiều nhận thức về thế giới xung quanh nên trẻ MN thích tìm tòi, khám phá xung còn thiếu hiểu biết, thiếu KNS. Vì vậy, GD KNS cho trẻ MN là rất cần thiết giúp trẻ rèn luyện hành vi có trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội. GD KNS được thực hiện qua nhiều con đường, đặc biệt là qua giáo dục của nhà trường, gia đình và xã hội.

Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ MN có vai trò quan trọng. Đặc biệt đối với trẻ ở lứa tuổi 4-5 tuổi, giai đoạn này chính là thời điểm bước ngoặt, các nhà giáo dục cần quan tâm, một mặt là để giúp trẻ hoàn thiện những thành tựu phát triển tâm lý trong suốt thời kỳ mẫu giáo (MG), mặt khác là sự chuẩn bị tích cực cho trẻ đủ điều kiện để làm quen dần với hoạt động học và cuộc sống ở trường phổ thông, để trẻ bước vào lớp 1 với sự tự tin, thích nghi nhanh chóng với môi trường giáo dục mới thì việc chuẩn bị sẵn sàng về mặt tâm lý đến học tập ở trường tiểu học là nhiệm vụ quan trọng bậc nhất của giai đoạn giáo dục MG nói chung và trẻ ở lứa tuổi 4-5 tuổi nói riêng. Trẻ bước vào trường học rất cần các yếu tố như tâm lý, vốn tri thức, chuẩn mực hành vi đạo đức, kỹ năng cần thiết giúp trẻ nhanh chóng gia nhập vào

tập thể lớp, tìm được vị trí của mình trong tập thể đó, có ý thức trách nhiệm trong các hoạt động. Chất lượng, hiệu quả GD KNS cho trẻ MN tùy thuộc vào nhiều yếu tố gia đình, nhà trường và xã hội. Đặc biệt phụ thuộc trực tiếp vào quản lý của các nhà quản lý trường MN. Tăng cường thay đổi trong quản lý, đồng thời nâng cao hiệu quả GD KNS, hình thành được KNS phù hợp cho trẻ trong các trường MN.

2. Thực trạng quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn

Trong quá trình nghiên cứu đánh giá thực trạng, chúng tôi đã tiến hành khảo sát ý kiến của 150 người, trong đó có 12 cán bộ quản lý gồm Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng; 108 giáo viên ở trường mầm non; và 30 phụ huynh tại các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn. Qua kết quả phân tích, đánh giá thực trạng, chúng tôi nhận thấy công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn có một số ưu điểm và hạn chế như sau:

2.1. Ưu điểm

Công tác quản lý giáo dục kỹ năng sống tại các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Trước hết, sự chỉ đạo từ các cấp quản lý được thực hiện hiệu quả. Các chỉ đạo từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, và Phòng Giáo dục và Đào tạo về chương trình giáo dục kỹ năng sống đã được triển khai một cách đầy đủ, giúp các trường có cơ sở để thực hiện đồng bộ và đúng hướng. Thứ hai, năng lực của cán bộ quản lý và giáo viên. Các cán bộ quản lý và giáo viên có kiến thức sâu rộng về các phương pháp dạy học, đặc biệt là các phương pháp giáo dục kỹ năng sống, điều này cho thấy họ đã được đào tạo và tiếp cận với những phương pháp tiên tiến, từ đó có thể áp dụng linh hoạt và hiệu quả trong giảng dạy. Thứ ba, các trường đã xây dựng chương trình học một cách có hệ thống, phù hợp với độ tuổi và khả năng của trẻ mầm non. Điều này đảm bảo rằng trẻ không chỉ tiếp thu những kỹ năng sống cần thiết mà còn được phát triển toàn diện trong một môi trường giáo dục thân thiện và phù hợp. Thứ tư, công tác thảo luận chuyên môn giữa các giáo viên được tổ chức thường xuyên, giúp nâng cao sự thống nhất về mục tiêu, phương pháp giảng dạy và cách thức thực hiện các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Điều này không chỉ tạo điều kiện cho sự hợp tác hiệu quả mà còn giúp giáo viên chia sẻ kinh nghiệm và sáng tạo trong quá trình giảng dạy. Thứ năm, quản lý tài chính và cơ sở vật chất tuy gặp khó khăn nhưng đã có những nỗ lực đáng kể trong việc huy động nguồn lực và xã hội hóa giáo dục. Điều này cho thấy sự cố gắng của các trường mầm non trong việc đảm bảo môi trường học tập và điều kiện vật chất cần thiết cho việc giảng dạy kỹ năng sống.

2.2. Hạn chế

Mặc dù đạt được nhiều thành tựu nhưng công tác quản lý giáo dục kỹ năng sống vẫn còn tồn tại nhiều hạn chế. Cụ thể: Thứ nhất, cơ sở vật chất và phương tiện dạy học còn thiếu thốn. Nhiều trường mầm non chưa có đủ thiết bị giảng dạy hiện đại và phù hợp để triển khai hiệu quả các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Việc thiếu hụt tài liệu, giáo trình và các phương tiện hỗ trợ giảng dạy khiến cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống đôi khi không đạt được hiệu quả như mong muốn. Thứ hai, sự phối hợp chưa chặt chẽ giữa nhà trường và phụ huynh. Mặc dù phụ huynh đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại nhà, tuy nhiên vẫn còn một số phụ huynh chưa coi trọng về tầm quan trọng của việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Nhiều phụ huynh chưa thực sự đồng hành cùng nhà trường trong việc giáo dục kỹ năng sống, khiến cho quá trình giáo dục trở nên rời rạc và thiếu sự đồng nhất. Thứ ba, công tác quản lý và đánh giá hoạt động giáo dục kỹ năng sống chưa thực sự chi tiết và đầy đủ. Công tác đánh giá hiện tại chủ yếu dựa trên những tiêu chí chung mà chưa có sự phân tích sâu về các hoạt động cụ thể, dẫn đến việc chưa thể rút ra những kinh nghiệm rõ ràng để cải thiện chương trình giáo dục. Thứ tư, công tác bồi dưỡng và phát triển năng lực chuyên môn của giáo viên còn nhiều hạn chế. Các khóa tập huấn và đào tạo cho giáo viên về giáo dục kỹ năng sống chưa được tổ chức thường xuyên, dẫn đến việc một số giáo viên chưa nắm vững hoặc chưa thể áp dụng linh hoạt các phương pháp giáo dục kỹ năng sống mới vào giảng dạy.

2.3. Nguyên nhân của những hạn chế trong công tác quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em 4-5 tuổi trên địa bàn thành phố Lạng Sơn

Những hạn chế nêu trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Một trong những nguyên nhân chính là nguồn lực tài chính còn hạn chế. Việc thiếu ngân sách khiến các trường gặp khó khăn trong việc đầu tư vào cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy hiện đại, cũng như tổ chức các khóa tập huấn cho giáo viên. Thứ hai, việc nhận thức chưa đầy đủ về vai trò của giáo dục kỹ năng sống từ phía phụ huynh và một số giáo viên cũng là một nguyên nhân quan trọng. Phụ huynh chưa thực sự coi trọng việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ, trong khi giáo viên chưa được đào tạo đầy đủ về cách thức giảng dạy kỹ năng sống. Điều này làm hạn chế sự phát triển toàn diện của trẻ và khiến cho hoạt động giáo dục kỹ năng sống chưa đạt được hiệu quả tối ưu. Thứ ba, sự thiếu đồng bộ trong công tác quản lý từ cấp trên đến cấp dưới cũng là một yếu tố cản trở. Các chỉ đạo từ cấp trên mặc dù rõ ràng nhưng khi triển khai xuống các trường lại thiếu sự đồng nhất, khiến cho việc thực hiện gặp nhiều khó khăn và không đạt được hiệu quả cao như mong muốn. Thứ tư, hạn chế trong việc bồi dưỡng giáo viên là một nguyên nhân quan trọng. Việc không thường xuyên tổ chức các chương trình tập huấn và bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng mới cho giáo viên khiến họ chưa thể đổi mới phương pháp giảng dạy một cách linh hoạt và hiệu quả. Điều này dẫn đến việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ chưa đạt được mục tiêu mong đợi.

3. Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em 4-5 tuổi trên địa bàn thành phố Lạng Sơn

3.1. Xây dựng kế hoạch quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi một cách cụ thể

Xây dựng kế hoạch là giai đoạn quan trọng nhất trong quá trình quản lý, bất cứ hoạt động nào muốn đạt được mục tiêu đã định thì phải xây dựng được kế hoạch hoạt động. Trên cơ sở phân tích những thuận lợi, khó khăn, căn cứ vào những tiềm năng, những khả năng cần có để đưa vào mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống và các biện pháp cần thiết để lập kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho phù hợp với thực tiễn. Việc xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi có ý nghĩa tiên quyết đối với hiệu quả của hoạt động quản lý, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi trong các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn.

3.2. Chỉ đạo chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi

Chăm lo xây dựng, bảo quản cơ sở vật chất nhà trường của hiệu trưởng trường mầm non trong giai đoạn hiện đại hóa cơ sở vật chất trường học là công việc quan trọng và rất cần thiết. Việc quản lý chỉ đạo sử dụng trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi góp phần đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống nói chung và nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi nói riêng. Làm cho đội ngũ giáo viên các trường mầm non nhận thức rõ vai trò, tác dụng của thiết bị dạy học, đồ dùng, đồ chơi trong việc thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, từ đó phát triển ý thức tự giác sử dụng, khai thác triệt để hiệu quả sử dụng đồ dùng, đồ chơi vào tổ chức các hoạt động giáo dục, có tinh thần trách nhiệm trong quản lý chỉ đạo sử dụng tốt cơ sở vật chất, có ý thức xây dựng, bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường, xây dựng phong trào tự nghiên cứu và tự làm đồ dùng, đồ chơi trong các trường mầm non một cách thường xuyên không chỉ để khắc phục tình trạng thiếu đồ dùng, đồ chơi cho trẻ mà còn để đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi.

3.3. Cải tiến nội dung, đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non

Hoạt động giáo dục kỹ năng sống là hoạt động rất đa dạng và phong phú, thể hiện ở nhiều mặt từ nội dung cho đến hình thức hoạt động, thời gian và không gian tổ chức hoạt động, không chỉ có lực lượng trong nhà trường mà còn có cả lực lượng bên ngoài nhà trường cùng tham gia. Nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục có ý nghĩa rất quan trọng: Phải đa dạng, hấp dẫn... để phát huy tính tích cực của các đối tượng tham gia; có tính thẩm mỹ và mang tính giáo dục cao; hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống phải mang tính đặc thù cho trẻ mầm non. Đối với trẻ mầm non thì việc thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ

(Xem tiếp trang 292)

3.4. Ứng dụng công nghệ

Thứ nhất, ứng dụng công nghệ trong việc giảng dạy tiếng Anh giúp nâng cao hiệu quả ghi nhớ từ vựng và phát triển kỹ năng nói của học sinh lớp 4 một cách đáng kể. Đầu tiên, các ứng dụng học từ vựng như Duolingo, Quizlet hoặc Memrise mang đến giao diện thân thiện, các trò chơi tương tác, và tính năng lặp lại giúp học sinh ghi nhớ từ vựng lâu dài. Những ứng dụng này thường kết hợp hình ảnh, âm thanh và ngữ cảnh thực tế để tăng cường trải nghiệm học tập.

Thứ hai, công nghệ thực tế ảo (VR) và tăng cường (AR) đang trở thành công cụ hấp dẫn, giúp học sinh tiếp cận các tình huống giao tiếp đa dạng. Ví dụ, học sinh có thể tham gia vào một chuyến du lịch ảo, nơi các em sử dụng từ vựng để trò chuyện và giải quyết nhiệm vụ.

Ngoài ra, các lớp học trực tuyến hay video giảng dạy tương tác trên nền tảng như Zoom hay Google Classroom giúp giáo viên chia sẻ tài liệu, tạo bài tập hấp dẫn và quản lý tiến độ học tập. Nhờ công nghệ, học sinh không chỉ được khuyến khích học tập chủ động mà còn tăng sự tự tin trong việc sử dụng ngôn ngữ.

Công nghệ đã và đang trở thành cánh tay đắc lực trong giáo dục hiện đại.

4. Thực tiễn triển khai dạy học tích cực trong lớp học

Để áp dụng thành công phương pháp dạy học tích cực, giáo viên cần thực hiện các bước sau:

- Xây dựng kế hoạch bài học: Đảm bảo các hoạt động trong bài học được thiết kế đa dạng và phù hợp với mục tiêu.
- Tạo môi trường học tập tích cực: Không gian lớp học cần khuyến khích sự tham gia và sáng tạo của học sinh.
- Theo dõi và đánh giá: Sử dụng các công cụ như bảng kiểm tra từ vựng, nhật ký học tập để đánh giá hiệu quả.

5. Những thách thức và cách khắc phục

Mặc dù phương pháp dạy học tích cực mang lại nhiều lợi ích, nhưng cũng không tránh khỏi những thách thức như:

Thứ nhất, sự chênh lệch về trình độ học sinh: Giáo viên cần cá nhân hóa bài học để đáp ứng nhu cầu riêng của từng học sinh.

Thứ hai, thời gian chuẩn bị: Việc thiết kế các hoạt động tích cực đòi hỏi giáo viên đầu tư nhiều thời gian hơn.

Thứ ba, hạn chế về nguồn lực: Cần khai thác tối đa các nguồn tài liệu có sẵn hoặc sáng tạo nội dung phù hợp.

III. KẾT LUẬN

Phương pháp dạy học tích cực không chỉ giúp học sinh lớp 4 tăng cường ghi nhớ từ vựng mà còn phát triển kỹ năng nói một cách toàn diện và bền vững. Đây là hướng tiếp cận hiện đại, phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục, giúp học sinh không chỉ học giỏi tiếng Anh mà còn yêu thích môn học này. Việc áp dụng phương pháp này không chỉ đòi hỏi sự sáng tạo của giáo viên mà còn cần sự hỗ trợ từ phụ huynh và nhà trường để tạo môi trường học tập tốt nhất cho học sinh.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Thị Thanh Hương (2017), Tăng cường kỹ năng nói cho học sinh tiểu học qua phương pháp học tập tích cực. Nxb Đại học Quốc gia TP.HCM.
2. Nguyễn Thị Lan (2020), Dạy học ngôn ngữ trong các lớp học hiện đại: Phương pháp và ứng dụng. Nxb Giáo dục.
3. Trương Thị Mai (2019), Phương pháp giảng dạy ngôn ngữ trong bối cảnh giáo dục hiện đại. Nxb Đại học Sư phạm TP.HCM.
4. Larsen-Freeman, D. (2014), Techniques and Principles in Language Teaching (3rd ed.). Oxford University Press.
5. Nation, I. S. P. (2013), Learning Vocabulary in Another Language (2nd ed.). Cambridge University Press.

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC...

(Tiếp theo trang 290)

thực hiện vào các giờ học và giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi là phù hợp nhất. Do đó, khi thực hiện lồng ghép người cán bộ quản lý cần phải tuân thủ các yêu cầu: đảm bảo sự thống nhất, xuyên suốt trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ; giúp đội ngũ giáo viên nhận thức được tầm quan trọng của việc lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các giờ học và giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi. Giáo viên phải xem việc thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vào các giờ học và giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi là việc làm thường xuyên, có ý nghĩa thiết thực.

3.4. Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ của trẻ và các ban ngành, đoàn thể địa phương về công tác quản lý giáo dục kỹ năng sống cho trẻ tại các trường mầm non

Mục tiêu của biện pháp nhằm tạo ra một nhận thức đồng bộ, sâu sắc và toàn diện giữa các bên liên quan, từ cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ của trẻ đến các ban ngành, đoàn thể địa phương, về vai trò thiết yếu của giáo dục kỹ năng sống trong quá trình phát triển toàn diện của trẻ mầm non. Sự phối hợp hiệu quả giữa các bên liên quan là điều kiện tiên quyết để tạo dựng môi trường giáo dục vững chắc và đầy đủ hỗ trợ cho trẻ phát triển cả về thể chất lẫn tinh thần. Để thực hiện tốt giải pháp trên cần: Tổ chức hội thảo và tập huấn: Các hội thảo và buổi tập huấn sẽ được tổ chức định kỳ cho cán bộ quản lý và giáo viên. Nội dung sẽ bao gồm lý thuyết và thực hành về giáo dục kỹ năng sống, phương pháp dạy học tích cực, và cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ. Mời các chuyên gia trong lĩnh vực giáo dục tham gia để cung cấp những kiến thức và kinh nghiệm quý báu; Chương trình truyền thông: Thực hiện các chương trình truyền thông nhằm nâng cao nhận thức cho phụ huynh qua các kênh như: bảng thông báo, bản tin, hoặc các trang mạng xã hội của trường. Các buổi họp phụ huynh cũng sẽ được sử dụng như một cơ hội để trình bày về giáo dục kỹ năng sống, các kỹ năng cần thiết cho trẻ, và cách mà gia đình có thể hỗ trợ cho việc giáo dục tại trường; Hợp tác với ban ngành đoàn thể: Tích cực phối hợp với các ban ngành đoàn thể trong cộng đồng để tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống. Ví dụ, có thể tổ chức các buổi giao lưu giữa các

trường, hoặc các hoạt động ngoại khóa cho trẻ kết hợp với các tổ chức xã hội, nhằm khuyến khích sự tham gia của cộng đồng vào giáo dục kỹ năng sống. Đánh giá và phản hồi: Sau mỗi hoạt động tổ chức, cần thực hiện việc đánh giá và thu thập ý kiến phản hồi từ các đối tượng tham gia. Qua đó, xác định được những nội dung đã thực hiện tốt và những nội dung cần cải thiện, từ đó có thể điều chỉnh các chương trình trong tương lai cho phù hợp hơn.

III. KẾT LUẬN

Qua kết quả nghiên cứu hoạt động quản lý việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn, tác giả đã thu thập được những ý kiến đánh giá từ các khách thể được chọn khảo sát, phỏng vấn gồm cán bộ quản lý, giáo viên các trường mầm non. Qua việc xử lý kết quả điều tra, có thể khẳng định công tác quản lý giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 4-5 tuổi ở các trường mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn có nhiều ưu điểm. Tuy nhiên vẫn còn một vài nội dung và biện pháp quản lý việc giáo dục kỹ năng sống cho trẻ của hiệu trưởng các trường mầm non chưa thực sự đạt hiệu quả cao. Với những biện pháp được đề xuất như trên tác giả mong muốn nâng cao chất lượng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non trên địa bàn thành phố Lạng Sơn. Các biện pháp được đề xuất từng bước giúp cho công tác giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non ngày càng chất lượng và hiệu quả, đáp ứng được mục tiêu, yêu cầu giáo dục hiện nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Thanh Bình (2017), Giáo trình Giáo dục kỹ năng sống, Nxb DHSP Hà Nội.
2. Nguyễn Thanh Bình (2011), Giáo trình chuyên đề Giáo dục kỹ năng sống, Nxb DHSP, Hà Nội.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), Điều lệ trường MN (Thông tư 52-TT/2020/BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hà Nội).
4. Công Thị Hồng Diệp (2017), "Quản lý giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em trong các trường MN quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội", Tạp chí Thiết bị Giáo dục, Hà Nội.
5. Đào Thị Chi Hà (2018), Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường MN tư thục, Học viện KHXH Việt Nam.